

Số: /ĐA-UBND  
(Dự thảo)

*Đức Thọ, ngày tháng năm 2022*

## **ĐỀ ÁN SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2022**

### **PHẦN I KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2021**

#### **I. Công tác chỉ đạo, điều hành**

- Tham mưu UBND huyện ban hành công văn số 1852/UBND-NN ngày 15/7/2021 về việc hướng dẫn các địa phương xây dựng Đề án sản xuất vụ Đông năm 2021, công văn số 2011/UBND-NN ngày 02/8/2022 về việc lấy ý kiến góp ý vào Dự thảo đề án sản xuất vụ Đông, ban hành đề án số 2212/ĐA-UBND ngày 18/8/2021 về Đề án sản xuất vụ Đông, tổ chức hội nghị triển khai đề án theo giấy mời số 1998/GM-UBND; Công văn số 2213/UBND-NN ngày 25/8/2021 về việc triển sản xuất vụ Đông năm 2021.

- Các Văn bản hướng dẫn kỹ thuật, phòng trừ sâu bệnh: Chỉ đạo phòng NN-PTNT phối hợp với Trung tâm UD KHKT và Bảo vệ cây trồng vật nuôi xây dựng quy trình sản xuất; chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, xây dựng các mô hình và công tác dịch vụ giống, vật tư nông nghiệp, phòng chống dịch bệnh để đáp ứng yêu cầu của sản xuất. Theo dõi kết quả thực hiện, tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời các biện pháp bổ cứu sau mưa lũ và biện pháp phòng trừ sâu bệnh đảm bảo tốt kết quả sản xuất Đông 2021;

- Công tác tuyên truyền : Phối hợp với Trung tâm văn hóa - truyền thông huyện, các tổ chức đoàn thể như hội Nông dân, hội phụ nữ, đoàn thanh niên thực hiện vận động, tuyên truyền các đoàn viên, hội viên thường xuyên tăng cường thời lượng phát sóng tuyên truyền các chủ trương, nội dung, quan điểm của huyện trong công tác chỉ đạo sản xuất, tuyên truyền các chính sách của tỉnh, huyện trong sản xuất vụ Đông năm 2021. Đồng thời vận động hội viên, đoàn viên nghiêm túc chấp hành chủ trương sản xuất vụ Đông năm 2021 đảm bảo gieo trỉa hết diện tích.

#### **II. Kết quả sản xuất**

**1. Trồng trọt:** tổng diện tích sản xuất vụ Đông năm 2021: 1.303ha/1.119ha, đạt 116 % kế hoạch và bằng 102% so với cùng kỳ, trong đó: Ngô: 824ha (ngô lấy hạt: 649,1ha/774 ha KH, ngô sinh khối: 195ha/68 ha, rau các loại: 442,4ha/397,7 ha KH, khoai lang: 15,76ha, lạc vụ đông 1ha, cụ thể:

##### **1.1. Cây ngô**

- Diện tích: 824ha/801 ha đạt 102% KH và bằng 98% so với vụ Đông năm 2020, trong đó ngô lấy hạt 649,1/721,6ha, đạt 90% KH, sản lượng đạt 2.599/3.107 tấn, đạt 83,6% KH; ngô làm thức ăn chăn nuôi 195/68ha, đạt 257% KH, năng suất đạt 58,72 tạ/ha; sản lượng đạt 2.597 tấn;

- Cơ cấu giống: B265, CP3Q, LVN10, CP511, CP512, NK 7328, NK4300, NK 6253, MX6, MX10, HN88, HN68...

+ Giống phù hợp để lấy hạt: B265, CP3Q, LVN10, CP511, CP512, MX6, MX10, HN88, HN68,... các giống ngô đều phù hợp với các loại đất, khả năng chịu hạn tốt, năng suất cao;

+ Giống phù hợp để trồng ngô nguyên liệu: NK 7328, NK4300, B265.

- Thời vụ: Năm 2021, tình hình thiên tai trên địa bàn huyện nhìn chung tương đối ổn định, không xuất hiện các hiện mưa lũ lớn như các năm trước, tuy nhiên do tâm lý sợ lụt và sản xuất vụ Đông không ăn chắc nên thời vụ sản xuất có phần chậm hơn các năm trước, có xu hướng chuyển sang trà Ngô đông muộn - Xuân sớm và chuyển từ ngô lấy hạt sang ngô nguyên liệu phục vụ chăn nuôi.

### *1.2 Rau đậu các loại*

- Tổng diện tích: 442,4/397,7 ha đạt 111 % so với kế hoạch và bằng 93% so với vụ Đông năm 2020; Năng suất 59,4/58,3tạ/ha, đạt 101,8% so với kế hoạch và bằng 103,8% so với vụ Đông năm 2020; Sản lượng 2.626/2.319 tấn, đạt 113% so với kế hoạch và bằng 97% so với vụ Đông năm 2020.

- Cơ cấu giống: Bí xanh Tara 888 (75-90 ngày), bí sặt HN999 (85-100 ngày) đậu cô ve (70-80 ngày), dưa chuột (60-70 ngày), mướp đắng (80-95 ngày), rau cải (30-45 ngày), xà lách (30-45 ngày), hành tằm (200-210 ngày), kiệu (120-130 ngày), bắp cải, xu hào, cà rốt, súp lơ...

- Thời vụ: Năm 2021, tình hình thời tiết cơ bản thuận lợi, người dân bắt đầu gieo trồng đầu tháng 8, đối với các loại rau ngắn ngày, tổ chức trồng rải vụ, xen gói lúa...đến hết vụ, đối với nhóm rau dài ngày, bắt đầu trồng từ cuối tháng 8 và kết thúc gieo trồng trong tháng 10/2021.

### *1.3. Cây trồng khác*

- Khoai lang 15,76ha, năng suất 51,98 tạ/ha, sản lượng đạt 7581,92 tấn. Lạc vụ Đông 2,5 ha, năng suất 14,9 tạ/ha, sản lượng 3,7 tấn.

- Cay lạc: 1ha, năng suất 15 tạ/ha, sản lượng 1,5 tấn Đức Đồng).

### *1.4. Tình hình sâu bệnh*

- Trên cây ngô: Sâu keo mùa thu phát sinh gây hại trên cây ngô giai đoạn lá 7 lá – xoắn nõn, mật độ phổ biến 1-2con/m<sup>2</sup>, nơi cao 3-5con/m<sup>2</sup>. Tập trung ở các Xã: Đức Lạng, Đức Đồng, Tân Hương. Sâu đục nõn, sâu xanh ăn lá 1-2con/m<sup>2</sup>. bệnh khô vằn, đốm nâu cây hại giai đoạn ngô xoắn nõn – thu hoạch tỷ lệ 5-7%. Nơi cao 15-20%;

- Trên cây rau màu: Một số đối tượng phát sinh và gây hại trên cây rau họ hoa thập tự như: sâu xanh bướm trắng, rệp xanh, bọ nhảy, sâu tơ; Trên cây bầu bí, dưa chuột các đối tượng: bọ dưa, bọ rùa, dòi đục quả gây hại cục bộ; trên đậu cô ve nấm thối thân gây hại làm chết cây rải rác, sâu đục quả 5-7con/m<sup>2</sup>.

UBND huyện chỉ đạo ngành chuyên môn đã kiểm tra, hướng dẫn, tham mưu các văn bản hướng dẫn chăm sóc và phòng trừ các đối tượng sâu bệnh trên cây vụ đông 2021. Người dân đã tuân thủ các kỹ thuật trong thâm canh cây trồng và phòng trừ sâu bệnh kịp thời, đúng lúc nên đã hạn chế sự phá hại của các đối tượng sâu bệnh, đưa năng suất đạt kế hoạch đề ra.

### *1.5. Công tác xây dựng mô hình, vườn mẫu, chỉnh trang vườn hộ*

- Mô hình: Trong vụ Đông năm 2021 xây dựng mới 30 mô hình, trong đó có 01 lớn, 6 mô hình vừa, 23 mô hình nhỏ, tiếp tục phát triển mô hình trồng dưa lưới, hoa cúc trong nhà lưới tại xã Yên Hồ và Hòa Lạc, Tân Dân với quy mô 2.000m<sup>2</sup>/mô hình;

- Chinh trang vườn hộ: Thực hiện Đề án phát triển kinh tế vườn hộ, trong vụ Đông năm 2021 đã xây dựng được 152 vườn mẫu, chinh trang, cải tạo hơn 700 vườn hộ, tạo cảnh quan đẹp, đưa lại hiệu quả kinh tế cao.

## **2. Chăn nuôi - thú ý**

- Tổng đàn: Trong vụ Đông năm 2021 tổng đàn trâu bò tăng 520 con, tổng đàn lợn tăng 1.813 con, tổng đàn gia cầm tăng 67.000 con, nâng tổng đàn đến cuối năm lên: trâu bò 27.480 con, đàn lợn 28.042con, đàn gia cầm: 784.441 con.

- Kết quả tiêm phòng:

+ Đàn trâu bò: tiêm 2 loại vắc xin THT và L0M0LM đạt 95,53%; Đàn lợn: tiêm 2 loại vắc xin THT và DTL đạt 94,39%; Đàn gia cầm tiêm vắc xin cúm H5N1 đạt 35,125%. Đàn chó: tiêm vắc xin đại chó đạt: 94%;

+ Viêm da nổi cục: tổng số trâu bò tiêm vắc xin viêm da nổi cục: 14.116/14.425 liều đạt 98%;

Các địa phương kết quả tiêm phòng thấp: Trường Sơn, Quang Vĩnh, Tùng Châu ( đối với tiêm phòng đàn trâu bò); Lâm Trung thủy, Liên Minh, Tùng Ảnh (Đối với đàn lợn).

## **II. MỘT SỐ TỒN TẠI HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN TRONG SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2021**

### **1. Tồn tại hạn chế**

- Diện tích, sản lượng ngô lấy hạt chưa đạt kế hoạch đề ra;

- Sản xuất rau, màu còn manh mún, chưa hình thành các vùng sản xuất tập trung, sản phẩm sản xuất ra chủ yếu vẫn người dân tự bán buôn, nhập ở đầu mới các chợ nên giá cả bấp bênh, lợi nhuận chưa cao;

- Việc ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học vào sản xuất chưa nhiều, chỉ mới dừng lại ở các mô hình dưa lưới, mô hình sản xuất cây ăn quả....

### **2. Nguyên nhân của tồn tại hạn chế**

- Lực lượng lao động sản xuất nông nghiệp ngày càng ít và có hiện tượng già hóa dẫn tới quá trình thực hiện các khâu kỹ thuật trong canh tác bị hạn chế;

- Giá cả vật tư nông nghiệp, đặc biệt là phân bón tăng cao nên hạn chế sự đầu tư của người dân;

- Tâm lý người dân sợ lũ lụt, sản xuất không ăn chắc nên người dân thường triển khai sản xuất muộn và chưa chú trọng đầu tư thâm canh, có xu hướng chuyển sang ngô nguyên liệu...

## **PHẦN II**

### **ĐỊNH HƯỚNG SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2022**

#### **I. Nhận định về thời tiết.**

#### **II. Những thuận lợi - Khó khăn**

##### **2.1. Thuận lợi**

- Được cấp uỷ Đảng, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở quan tâm chỉ đạo; các chính sách của tỉnh vẫn tiếp tục duy trì thực hiện, bên cạnh đó UBND huyện cũng ban hành QĐ số 272/QĐ-UBND ngày 08/3/2022 về chính sách khuyến khích phát triển ngành nông nghiệp giai đoạn 2022-2025;

- Chất lượng sản phẩm (rau, hoa quả...) đang là nhu cầu cấp bách của xã hội là cơ sở cho sản xuất cây trồng theo hướng an toàn, hướng hữu cơ và hình các chuỗi liên kết để gia tăng giá trị sản xuất/ha;

- Trên địa bàn huyện đã có một số mô hình sản xuất theo quy trình công nghệ cao, sản xuất trong nhà lưới, nhà màng đi vào hoạt động và mang lại hiệu quả cao làm cơ sở thực tiễn để mở rộng diện tích sản xuất;

- Việc xây dựng và cải tạo vườn theo Đề án phát triển kinh tế vườn hộ trong 3 năm qua đạt kết quả cao, các địa phương đã xây dựng Đề án phát triển kinh tế nông nghiệp - nông thôn giai đoạn 2022-2025, đây sẽ là tiền đề và cơ sở để sản xuất vụ Đông một cách hiệu quả.

##### **2.2. Khó khăn**

- Thời tiết vụ Đông năm 2022 dự báo sẽ diễn biến bất thường gây khó khăn trong tổ chức, chỉ đạo và triển khai sản xuất; dịch bệnh trên cây trồng diễn biến phức tạp, có nhiều bệnh lạ xuất hiện ảnh hưởng đến kết quả sản xuất nông nghiệp;

- Trong sản xuất nông nghiệp tính bền vững, tính ổn định chưa cao, phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên, bị động trước sự biến động của thị trường, lợi nhuận thấp; đặc biệt biến đổi khí hậu ngày càng cực đoan và khó lường gây ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất;

- Giá cả nông sản bấp bênh, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi ... và đặc biệt giá vật tư phân bón ngày càng cao vẫn là những mối đe dọa trong sản xuất, gây ảnh hưởng trực tiếp đến tâm lý đầu tư của người dân; tư tưởng làm ăn nhỏ, lẻ sớm thỏa mãn với những kết quả đạt được, ngại đầu tư vẫn còn ở một bộ phận người sản xuất.

- Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc (Dịch tả lợn, Viêm da nổi cục trên trâu bò, Cúm H5N1) đang diễn biến khó lường, ảnh hưởng đến tâm lý đầu tư chăn nuôi của người dân.

#### **III. Quan điểm chỉ đạo và chỉ tiêu định hướng**

##### **3.1. Quan điểm chỉ đạo**

Bố trí hợp lý, đa dạng hóa các loại cây trồng, sản xuất rải vụ để né tránh thiên tai, tăng năng suất, sản lượng, giá trị trên đơn vị diện tích. Phát triển vụ Đông gắn với Đề án phát triển kinh tế vườn hộ, đề án phát triển kinh tế nông nghiệp- nông thôn giai đoạn 2022-2025; Tập trung phát triển tổng đàn gia súc, gia cầm đi đôi với đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn dịch bệnh; xây dựng các vùng sản xuất Ngô, rau an toàn tập trung hàng hóa có liên kết, gắn kết với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Bên cạnh đó tranh thủ thời gian gian nông nhàn, các địa phương tăng cường công tác chỉ đạo, tuyên truyền... để thực hiện thành công chương trình kế hoạch phá bờ thửa nhỏ hình

thành ô thửa lớn trong sản xuất lúa tập trung, với tổng diện tích 550ha (đã giao cụ thể trong Đề án sản xuất vụ Hè Thu 2022, có biểu chi tiết kèm theo).

### **3.2. Chỉ tiêu định hướng**

#### **3.2.1. Trồng trọt**

Tổng diện tích gieo trồng các loại cây trồng trong vụ Đông 2022 là 1.199 ha (*Có phụ lục chi tiết 01,02 kèm theo*) trong đó:

- Cây ngô: Diện tích 896 ha, trong đó ngô lấy hạt 687ha, năng suất 45,4 tạ/ha, sản lượng 3.117 tấn. Ngô làm thức ăn chăn nuôi 219 ha;

- Rau đậu các loại: Diện tích 364 ha, năng suất bình quân đạt 61,5 tạ/ha, sản lượng 2.238 tấn;

- Tiếp tục duy trì và phát triển 05 mô hình trồng dưa lưới, rau quả tại xã Yên Hồ (2.000m<sup>2</sup>), Tân Dân (1.500m<sup>2</sup>), Hòa Lạc (2.000m<sup>2</sup>), Đức Lạng (2.000m<sup>2</sup>);

- Duy trì và phát triển các mô hình sản xuất hoa cúc... tại các xã An Dũng, Thị trấn để phục vụ nhu cầu hoa trong dịp tết Nguyên Đán...

#### **3.2.2. Chăn nuôi – Thú y**

Tập trung phát triển tổng đàn gia súc, gia cầm đi đôi với đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn dịch bệnh, phấn đấu đến cuối năm 2022 tổng đàn đạt 100% kế hoạch. Tăng cường, giám sát dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm đặc biệt là dịch tả lợn châu phi, Viêm da nổi cục trên trâu bò.

#### **3.2.3. Thủy sản**

Các địa phương chủ động hướng dẫn người dân thu hoạch nhanh các diện tích nuôi ở các vùng thấp trũng, vùng ngoài đê; sau khi mùa mưa lũ kết thúc tiến hành thả cá giống vụ mới, diện tích thả nuôi mới 300 ha;

Tập trung duy trì các mô hình nuôi trồng thủy sản: Ốc, các các loại.....

#### **3.2.4. Xây dựng mô hình Kinh tế, vườn mẫu, chỉnh trang vườn hộ**

- Tập trung xây dựng các mô hình kinh tế gắn với chính sách 272/QĐ-UBND để người dân tiếp cận được với chính sách của huyện, bên cạnh đó chú trọng xây dựng các mô hình điểm có ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học tại một số địa phương: Yên Hồ, Bùi La Nhân, Thị trấn;

- Xây dựng mới tối thiểu 25 mô hình kinh tế; trong đó: 01 mô hình lớn, 09 mô hình vừa và 15 mô hình nhỏ;

- Xây dựng trên 100 vườn mẫu và tiếp tục chỉnh trang vườn hộ;

### **IV. Giải pháp chỉ đạo**

#### **4.1 Về lĩnh vực trồng trọt**

##### **4.1.1. Cơ cấu bộ giống**

- Giống ngô:

+ Giống ngô lai trung ngày (105 - 115 ngày) là: LVN10, CP511, CP512, NK7328, NK 6253, B265, P4311.

+ Giống ngô ngắn ngày gồm: Các giống ngô nếp: MX4, MX 6, MX10, HN88, HN68 (65-85 ngày).

- Giống rau các loại: Bí xanh Tara 888 (75-90 ngày), bí sắt HN999 (85-100 ngày) đậu cô ve (70-80 ngày), dưa chuột (60-70 ngày), mướp đắng (80-95 ngày), rau cải (30-45 ngày), xà lách (30-45 ngày), hành tằm (200-210 ngày), kiệu (120-130 ngày), bắp cải, xu hào, cà rốt, súp lơ...

- Cây trồng khác: Khoai Lang, các loại dưa lưới, hoa cúc, hoa ly... để phục vụ nhu cầu thị trường trong dịp tết Nguyên đán...

#### **4.1.2. Bố trí cơ cấu bộ giống và thời vụ từng vùng sản xuất**

##### *a. Vùng Thượng đức - Trà sơn:*

- Cây ngô:

+ Trà ngô gieo tria sớm (01-20/9) : Tập trung sản xuất các giống ngô có năng suất cao như: LVN10, CP511, NK 6253, P4311, CP512;

+ Trà ngô gieo tria sau mưa lũ: Sử dụng các giống: CP 989, MX4, MX10, HN88, HN68 thời vụ kết thúc trước ngày 30/10; và gieo tria các giống ngô NK 7328, B265, NK 6253, P4311. làm thức ăn cho trâu bò trong mùa mưa rét.

- Cây rau, hoa:

+ Tập trung sản xuất rau tại vườn hộ theo Đề án phát triển kinh tế vườn hộ, xây dựng, trên các diện tích đất màu nội đồng với các loại rau như: rau cải, bí xanh, xà lách, đậu cô ve, hành tằm, kiệu, gừng....

+ Riêng các xã Tân Dân, An Dũng tiếp tục phát triển các vùng sản xuất bưởi, hành tằm, kiệu, gừng tập trung theo hướng sản xuất hàng hóa, hướng tới xây dựng sản phẩm bưởi diễm, hành, kiệu thành sản phẩm OCOP của huyện.

+ Tiếp tục phát triển mô hình trồng dưa lưới, hoa ly trong nhà màng tại xã Hòa Lạc, Tân Dân, Đức Lạng, các mô hình trồng hoa cúc, mô hình trồng các loại cây ăn quả trong vườn hộ.

##### *b. Vùng thị trấn, ven thị trấn và các xã vùng lúa có ít diện tích đất màu*

- Cây ngô:

+ Tập trung sản xuất các giống ngô như: NK 7328, B265, P4311 dùng làm thức ăn trong chăn nuôi, thời vụ gieo tria 5-20/9;

+ Sử dụng các giống ngô nếp ngắn ngày, chất lượng cao phục vụ cho nhu cầu ăn tươi như: lộc, nương: MX4, MX10, HN68, HN88, thời vụ kết thúc trước ngày 10/11.

- Rau:

+ Tập trung sản xuất các loại rau tổng hợp như: rau cải, đậu cô ve, mướp đắng, bí xanh, dưa chuột, hành tằm, rau thơm các loại... tại vườn hộ và các diện tích đất màu nội đồng để phục vụ nhu cầu sinh hoạt của người dân, tiếp tục duy trì và phát triển mô hình trồng hành tập trung, tổng diện tích 14 ha tại xã Lâm Trung Thủy;

+ Phát triển sản xuất rau nhà lưới tại Thị trấn, Tùng Anh; mô hình rau an toàn tại Yên Hồ. Thời vụ gieo trồng tập trung trong tháng 10, kết thúc trước ngày 30/10;

+ Tiếp tục duy trì mô hình trồng rau, củ, quả và hoa trong nhà màng tại xã Yên Hồ, Tân Dân, Hòa Lạc, Đức Lạng trong vụ Đông.

##### *c. Vùng ven đê và ngoài đê:*

- Cây Ngô: Tập trung sản xuất các giống ngô nếp ngắn ngày có chất lượng cao như: MX4, MX10, HN88, HN68. Các giống ngô lai: B265, P4311, NK 7328 dùng để trồng ngô sinh khối làm thức ăn cho trâu bò trong mùa mưa rét. Thời gian gieo tria từ 23/10 - 10/11.

- Cây rau: Tiếp tục duy trì và mở rộng các mô hình sản xuất rau tại các xã Liên Minh, Trường Sơn, Bùi La Nhân; Đặc biệt tiếp tục duy trì và phát triển các mô hình trồng rau trong vườn hộ tại các xã: Bùi La Nhân, Quang Vĩnh. Thời gian gieo tria từ 20/10.

#### **4.2. Về lĩnh vực Chăn nuôi - Thú y; nuôi trồng thủy sản**

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân sản xuất, chăn nuôi theo biện pháp an toàn sinh học.

- Thường xuyên cập nhật tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn các xã, thị trấn để đánh giá tình hình phát triển nông nghiệp lĩnh vực chăn nuôi, đồng thời để triển khai công tác tiêm phòng đạt kết quả cao.

- Hướng dẫn các hộ chăn nuôi áp dụng các biện pháp che chắn chuồng trại, phòng chống đói rét, dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm, chủ động nguồn thức ăn thô xanh cho đàn gia súc. Tiếp tục có sự phối kết hợp giữa các cấp các ngành, tổ chức đoàn thể để tìm kiếm các nhân tố để tuyên truyền các chính sách hỗ trợ và hướng dẫn các tổ chức cá nhân phát triển xây dựng các mô hình chăn nuôi quy mô lớn tại các xã vùng Thượng đức - trà sơn, mô hình quy mô vừa và nhỏ ở các vùng còn lại đặc biệt là các mô hình chăn nuôi lợn có liên kết với trại nái Đức Lạng, mô hình chăn nuôi bò vỗ béo, bò sinh sản của các hộ gia đình;

- Những vùng thấp trũng đẩy nhanh việc thu hoạch cá trước mùa bão lụt sắp đến; các vùng khác còn lại tiếp tục chăm sóc cá phục vụ nhu cầu cá dịp chính vụ (dịp tết). Sau khi lũ lụt rút phải tiến hành cải tạo ao, ruộng để nuôi vụ mới. Các cơ sở, hộ gia đình sản xuất cá giống cần lên kế hoạch ương dưỡng cá giống lớn để phục vụ các địa phương nuôi cá ruộng lúa.

#### **4.3. Quản lý nhà nước về vật tư phục vụ sản xuất**

Tăng cường công tác kiểm tra và phối hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành của tỉnh, huyện về kiểm tra các doanh nghiệp, đại lý sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, lấy mẫu xét nghiệm, kiểm tra thành phần, chất lượng các loại: Giống cây trồng, giống vật nuôi, phân bón, thuốc BVTV, thuốc thú y, thức ăn gia súc..., xiết chặt kiểm soát giết mổ gia súc trên địa bàn huyện và kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

#### **4.4. Về triển khai xây dựng các mô hình kinh tế**

Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch, tiếp tục có sự phối kết hợp giữa các cấp các ngành, tổ chức đoàn thể để tìm kiếm các nhân tố để tuyên truyền các chính sách hỗ trợ và hướng dẫn các tổ chức cá nhân phát triển xây dựng các mô hình kinh tế như các mô hình chăn nuôi quy mô lớn, trồng cây ăn quả, phát triển kinh tế vườn hộ tại các xã vùng Thượng đức - trà sơn, mô hình quy mô vừa và nhỏ ở các vùng còn lại đặc biệt là các mô hình chăn nuôi lợn có liên kết với HTX chăn nuôi lợn nái ngoại xã Đức Lạng, mô hình chăn nuôi bò vỗ béo, bò sinh sản của các hộ gia đình.

#### **4.5. Phát triển kinh tế vườn hộ**

- Tiếp tục phát động phong trào chỉnh trang, phát triển kinh tế vườn hộ gắn với xây dựng vườn mẫu, khu dân cư kiểu mẫu để tăng thu nhập cho người dân đồng thời tạo cảnh quan đẹp trong từng thôn, xóm;

- Tùy theo lợi thế của từng vùng và nhu cầu của thị trường để từ đó có quy hoạch bố trí các đối tượng cây trồng, vật nuôi thích hợp:

+ Đối với Vùng Thượng Đức - Trà sơn: tập trung phát triển cây ăn quả có lắp đặt hệ thống tưới kết hợp với chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường, riêng các xã An Dũng, Tân Dân...tiếp tục duy trì và mở rộng các mô hình trồng hoa cúc trong vườn hộ.

+ Đối với vùng Lúa: Phát triển các loại rau ngắn ngày, rau thơm và bưởi diên kết hợp nuôi trồng thủy sản...

+ Đối với vùng Thị trấn và ven Thị Trấn: Tập trung trồng các loại rau, hoa, cây cảnh kết hợp chăn nuôi gia cầm quy mô nhỏ đảm bảo vệ sinh môi trường...

+ Vùng ven đê và ngoài đê: tập trung trồng Bưởi Diễn kết hợp phát triển các loại rau có giá trị kinh tế, có lắp đặt hệ thống tưới tiên tiến...

#### **4.6. Công tác phá bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn**

Tranh thủ thời điểm giao mùa đối với đất sản xuất lúa và lực lượng lao động nông nhân, các địa phương xây dựng kế hoạch, đề án cụ thể để huy động cả hệ thống chính trị tập trung vào thực hiện công tác phá bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn đối với đất sản xuất lúa, với tổng tích toàn huyện đạt 550 ha tại 15 xã, thị trấn (có chỉ tiêu tại Đề án sản xuất vụ Hè Thu 2022) làm cơ sở xây dựng các mô hình sản xuất lúa hàng hóa tập trung theo quy trình VietGAP, xây dựng vùng sản xuất lúa rõ nguồn gốc, liên kết sản xuất lúa hữu cơ trong... theo tinh thần Nghị quyết số 51/2021 của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 04 của BCH Huyện ủy trong vụ Xuân 2023.

#### **4.7. Chính sách**

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 51/2021 của HĐND tỉnh, quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 08/3/2022 về việc Ban hành chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp giai đoạn 2022-2025.

#### **V. Tổ chức thực hiện**

##### **5.1. Ban chỉ đạo sản xuất Nông nghiệp huyện**

a. Trung tâm văn hóa - truyền thông huyện tăng cường thời lượng phát sóng tuyên truyền các chủ trương, nội dung, quan điểm của huyện trong công tác chỉ đạo sản xuất, tuyên truyền các chính sách của tỉnh, huyện trong sản xuất vụ Đông năm 2022.

b. Các tổ chức đoàn thể như hội Nông dân, Hội phụ nữ, đoàn thanh niên thực hiện vận động, tuyên truyền các đoàn viên, hội viên nghiêm túc chấp hành chủ trương sản xuất vụ Đông năm 2022 đảm bảo gieo trồng hết diện tích, đúng cơ cấu giống, lịch thời vụ, thực hiện tốt công tác tiêm phòng trên đàn gia súc, gia cầm; chỉ đạo các hội, đoàn thể tại các địa phương tuyên truyền các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất của tỉnh, huyện cho hội viên đồng thời tìm kiếm nhân tố để vận động, hướng dẫn xây dựng phát triển các mô hình kinh tế.

c. Phòng NN-PTNT trực ban chỉ đạo sản xuất: Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan như phòng TC - KH, phòng TN - MT và các địa phương trong việc chỉ đạo thực hiện Đề án sản xuất vụ Đông năm 2022, đặc biệt tập trung đưa công nghệ cao, công nghệ sinh học vào Ứng dụng trong sản xuất. Đồng thời chỉ đạo Trung tâm UD KHKT và Bảo vệ cây trồng vật nuôi căn cứ vào Đề án sản xuất vụ Đông năm 2022 của huyện để xây dựng quy trình sản xuất; chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, xây dựng các mô hình và công tác dịch vụ giống, vật tư nông nghiệp, phòng chống dịch bệnh để đáp ứng yêu cầu của sản xuất. Theo dõi kết quả thực hiện, tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời khi có thiên tai, dịch hại xảy ra. Tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

##### **5.2. Ban chỉ đạo sản xuất Nông nghiệp các xã, thị trấn**

Trên cơ sở Đề án sản xuất của huyện ban chỉ đạo sản xuất nông nghiệp các xã, thị trấn thực hiện xây dựng đề án của địa phương mình để cụ thể hoá các chỉ tiêu nhiệm vụ của huyện giao cho đơn vị mình, phân công rõ nhiệm vụ cho các thành viên ban chỉ đạo trong tổ chức thực hiện đồng thời phải báo cáo kịp thời tiến độ sản xuất,



những vướng mắc, khó khăn trong thực hiện về Trục ban chỉ đạo sản xuất huyện (Phòng NN- PTNT) để kịp thời xử lý.

5.3. Đề nghị các đồng chí Ủy viên BTV Huyện uỷ phụ trách cụm, Ủy viên BCH Đảng bộ huyện phụ trách xã, các phòng, ban, ngành chỉ đạo cơ sở trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các xã hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất vụ Đông năm 2022 thắng lợi toàn diện.

***Nơi nhận:***

- Sở Nông nghiệp - PTNT;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Các phòng ban, ngành chỉ đạo cơ sở;
- Thành viên BCĐ sản xuất huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Anh Đức**